

Số: **53** /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay
Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh thành phố 5 năm giai đoạn 2021 – 2025;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-KTNS ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn 2022-2025.

(Chi tiết tại phụ lục – Kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu

Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 13 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ KH và ĐT;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở: KH và ĐT, TC, XD, GTVT, TN và MT, CT,
- TTHU, TT HĐND, UBND quận Lê Chân;
- Công báo HP, Cổng TTĐTTP;
- Báo HP, Đài PT và TH HP;
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.



Phạm Văn Lập

PHỤ LỤC
DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, CHO VAY
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẢI PHÒNG THỰC HIỆN
GIẢI ĐOẠN 2022-2025

(Kèm theo Nghị quyết số **53** /NQ-HĐND ngày **19** tháng 10 năm 2022
của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Lĩnh vực
I	Lĩnh vực giáo dục, y tế (các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa)
1	Đầu tư xây dựng, mở rộng hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy.
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh.
3	Đầu tư các dự án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với tạo việc làm, nâng cao thu nhập người dân, đảm bảo an sinh xã hội.
II	Lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao; cảng biển - logistics
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, tập trung công nghiệp mũi nhọn (ô tô, chế tạo máy, điện tử tin học và các sản phẩm công nghiệp công nghệ cao) và các dự án phụ trợ.
2	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng cảng biển và hiện đại hóa cảng biển, dịch vụ logistics; đầu tư hạ tầng kỹ thuật thông tin, viễn thông.
3	Đầu tư các dự án chuyển đổi số, kinh tế số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.
III	Lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp
1	Đầu tư xây dựng phát triển lĩnh vực dịch vụ hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía bắc.
2	Đầu tư phát triển đội tàu khai thác hải sản vùng biển xa bờ.
3	Đầu tư phát triển nuôi trồng thủy hải sản chất lượng cao.
4	Đầu tư phát triển xây dựng các khu nông nghiệp sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.
IV	Lĩnh vực môi trường, năng lượng
1	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, hệ thống xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.

STT	Lĩnh vực
2	Đầu tư hệ thống quan trắc môi trường, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường.
3	Đầu tư dự án xây dựng khu dự trữ nước ngọt, xử lý ô nhiễm.
4	Đầu tư phát triển điện (hệ thống truyền tải điện, trạm biến áp, hệ thống chiếu sáng công cộng...); sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
V	Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội
1	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (nhà cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).
2	Đầu tư xây dựng các cơ sở dưỡng lão, hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội.
3	Đầu tư phát triển chỉnh trang, xây dựng nông thôn kiểu mới
4	Đầu tư xây dựng chỉnh trang đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm các huyện, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư.
5	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang, nghĩa địa nhân dân.
VI	Lĩnh vực văn hóa, du lịch, giao thông
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí.
2	Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao cấp vùng, cấp quốc gia và phục vụ các giải thi đấu.
3	Đầu tư xây mới, mở rộng, chỉnh trang công viên cây xanh.
4	Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường bộ, đường sắt, đường thủy và phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
VII	Các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác